

Bản án số: 173/2025/DS-ST

Ngày 17/9/2025

V/v tranh chấp: "Hợp đồng vay;
Hợp đồng mua bán; Hợp đồng thuê tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Lệ Thương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Tất Ái.

2. Bà Lê Thị Thu Yến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Minh Cường - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa có: Ông Võ Hồng Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự sơ thẩm số: 23/2025/TLST-DS ngày 22/01/2025 về việc tranh chấp: "Hợp đồng vay; Hợp đồng mua bán; Hợp đồng thuê tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 225/2025/QĐXXST-DS ngày 15/8/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 297/QĐH-DS ngày 01/9/2025; giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Công ty cổ phần S.

Trụ sở chính: Số 128 Đường D, phường B, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An (Nay là Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An).

Giấy chứng nhận ĐKDN số: 2901807716 do Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An cấp lần đầu ngày 24/11/2015 và cấp thay đổi lần thứ 6 ngày 11/10/2023.

Đại diện theo pháp luật: KANOKWATPAISAL NAPAT – Chức vụ: Giám đốc.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Trần Th, sinh năm 1992 (Xin vắng mặt).

Theo Giấy uỷ quyền số: 550/2024/UQ-SVN ngày 01/9/2024.

Địa chỉ: Số 80 Đường Đ, phường M, Quận 6, thành phố Hồ Chí Minh (Nay là phường Ph, thành phố Hồ Chí Minh).

2/ Bị đơn: Anh Đường Dy Kh, sinh năm 1999 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 268 ấp Ph, xã Phú Kiệt, huyện Ch, tỉnh Tiền Giang (Nay là xã L, tỉnh Đồng Tháp).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1/ Tại Đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, anh Trần Th là đại diện uỷ quyền của nguyên đơn Công ty Cổ Phần S trình bày: Ngày 12/4/2024 anh Đường Dy Kh có đến Chi nhánh Tiền Giang - Mỹ Tho 2 để ký

Hợp đồng mua bán tài sản. Cụ thể tại Hợp đồng số: EGM2404001004NA21X được ký kết giữa các bên với tài sản là chiếc xe máy biển số: 63B4-835.23; Loại xe Honda Vario Indo 150cc; Số khung MH1KF4127MK149086; Số máy KF41E2152755; Số Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô: 002727 do Công an huyện Ch cấp ngày 22/3/2021; Giá là 16.117.021 đồng; Thời hạn trả là 12 tháng từ ngày 12/5/2024 đến ngày 12/4/2025; Số tiền thanh toán mỗi tháng là 2.358.393 đồng. Theo Hợp đồng mua bán đã ký thì Công ty cổ phần S đã giao xe cho anh Kh. Tính từ ngày 29/7/2025 thì anh Kh chỉ thanh toán cho Chi nhánh Tiền Giang – Mỹ Tho 2 là Công ty cổ phần S số tiền 10.301.293 đồng.

Quá trình trả dần số tiền mua xe anh Kh chưa thanh toán đúng theo hợp đồng đã ký kết và đã quá hạn 370 ngày anh Kh không trả nợ và cũng không giao trả lại xe cho Công ty. Công ty cổ phần S đã nhiều lần liên hệ nhưng anh Kh cố tình lẩn tránh. Nay anh Quản đại diện ủy quyền của Công ty cổ phần S chỉ yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Đường Dy Kh phải trả tổng số tiền theo Hợp đồng mua bán số: EGM2404001004NA21X là 15.000.000 đồng, anh Kh đã trả vốn 6.279.346 đồng, còn lại vốn là 8.720.654 đồng và yêu cầu tính lãi suất chậm trả 1,66%/tháng tính từ ngày 12/10/2024 đến ngày 17/9/2025 là 1.692.714 đồng, tổng cộng là 9.960.611 đồng.

Ngoài ra anh Đường Dy Kh còn phải tiếp tục trả lãi đến khi thanh toán xong nợ.

2/ Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Đường Dy Kh vắng mặt không lý do và không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực I, tỉnh Đồng Tháp phát biểu:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự chấp hành đúng quy định.

- Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 309; Điều 310; Điều 430; Điều 463; Điều 466; Điều 468 và Điều 472 của Bộ luật dân sự.

+ Tuyên bố Giấy bán xe giữa anh Đường Dy Kh với Công ty cổ phần S; Hợp đồng cho thuê xe giữa anh Đường Dy Kh với Công ty cổ phần S ngày 12/4/2024 là vô hiệu do giả tạo.

+ Buộc Công ty cổ phần S có nghĩa vụ trả cho anh Đường Dy Kh Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy biển số 63B4-835.23 do Công an huyện Ch, tỉnh Tiền Giang cấp ngày 22/3/2021.

+ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần S, buộc anh Đường Dy Kh phải thực hiện nghĩa vụ hoàn trả cho Công ty Cổ phần S số tiền còn lại vốn là 8.720.654 đồng và lãi là 1.692.714 đồng, tổng cộng 9.960.611 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Cổ phần S thuộc tranh chấp dân sự là “Hợp đồng vay; Hợp đồng mua bán; Hợp đồng thuê tài sản”. Bị đơn anh Đường Dy Kh cư trú tại số 268 ấp Ph, xã Ph, huyện Ch, tỉnh Tiền Giang (Nay là xã L, tỉnh Đồng Tháp).

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 1, tỉnh Đồng Tháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn Công ty Cổ phần S, đại diện theo ủy quyền anh Trần Th có Đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Quản. Bị đơn anh Đường Dy Kh vắng mặt tại phiên tòa không lý do mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ lần thứ hai. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Kh.

[3] Căn cứ vào Hợp đồng thuê xe số: EGM2404001005NA21X và Giấy bán xe cùng ngày 12/4/2024 được ký kết giữa các bên với tài sản là chiếc xe máy biển số: 63B4-835.23; Loại xe Honda Vario Indo 150cc; Số khung MH1KF4127MK149086; Số máy KF41E2152755; Số Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô: 002727 do Công an huyện Ch cấp ngày 22/3/2021 cho anh Đường Dy Kh; Giá là 15.000.000 đồng; Thời hạn trả là 12 tháng từ ngày 12/5/2024 đến ngày 12/4/2025; Số tiền thanh toán mỗi tháng là 2.358.393 đồng. Theo Hợp đồng mua bán đã ký thì Công ty cổ phần S đã giao xe cho anh Kh. Tính từ ngày 29/7/2025 thì anh Kh chỉ thanh toán cho Chi nhánh Tiền Giang – Mỹ Tho 2 là Công ty cổ phần S số tiền 10.301.293 đồng.

[4] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ, ý kiến trình bày của đương sự và căn cứ giải quyết vụ án: Căn cứ vào hợp đồng thuê xe giữa Công ty cổ phần S với anh Đường Dy Kh ngày 12/4/2024; Giấy bán xe cùng ngày 12/4/2024 và lời thừa nhận của đại diện ủy quyền Công ty cổ phần S, Tòa án có đủ cơ sở xác định:

Công ty cổ phần S có cho anh Đường Dy Kh vay số tiền 15.000.000 đồng, lãi suất 4%/tháng, thời hạn vay 12 tháng, hàng tháng anh Kh có nghĩa vụ trả vốn cho và lãi cho Công ty số tiền 2.358.393 đồng và tiền thuê xe. Tuy nhiên, anh Kh chỉ thanh toán được số tiền 10.301.293 đồng bao gồm cả gốc và lãi.

Đối với Giấy bán xe; Hợp đồng cho thuê xe giữa anh Kh người thuê với Công ty cổ phần S người cho thuê ngày 12/4/2024 là Hợp đồng giả cách nhằm che đậy hợp đồng vay tài sản nên vô hiệu.

Về hậu quả của hợp đồng vô hiệu: Buộc Công ty cổ phần S có nghĩa vụ trả cho anh Đường Dy Kh Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy biển số 63B4-835.23 do Công an huyện Ch cấp ngày 22/3/2021 (Nay là Công an tỉnh Đồng Tháp) cho anh Đường Dy Kh.

Đối với hợp đồng vay tài sản, Tòa án nhân dân Khu vực 1 nhận thấy: Ngày 12/4/2024, Công ty cổ phần S có cho anh Đường Dy Kh vay số tiền 15.000.000 đồng, lãi suất 4%/tháng, thời hạn vay 12 tháng và tiền thuê xe. Theo

nguyên đơn trình bày, từ khi vay đến nay anh Kh đã trả được số tiền 10.301.293 đồng cho Công ty rồi ngưng đến nay. Xét thấy, anh Kh vay tiền của Công ty khi đến hạn nhưng không thực hiện nghĩa vụ trả tiền là vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay theo qui định tại Điều 282 của Bộ luật dân sự. Do đó, yêu cầu khởi kiện của Công ty là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Đối với yêu cầu tiền lãi: Công ty cổ phần S yêu cầu anh Đường Dy Kh có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty tiền lãi theo mức lãi suất 1.66%/tháng tính từ ngày 12/10/2024 đến ngày 17/9/2025 là 1.692.714 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu tính lãi của Công ty phù hợp với qui định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự nên chấp nhận.

Cụ thể, tổng vốn và lãi anh Đường Dy Kh có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty cổ phần S là 8.720.654 đồng + 1.692.714 đồng = 9.960.611 đồng.

[5] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số nợ phải trả theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 157, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 309; Điều 310; Điều 430; Điều 463; Điều 466; Điều 468 và Điều 472 của Bộ luật dân sự.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1/ Tuyên bố Giấy bán xe giữa anh Đường Dy Kh với Công ty cổ phần S; Hợp đồng cho thuê xe giữa anh Đường Dy Kh với Công ty cổ phần S ngày 12/4/2024 là vô hiệu do giả tạo.

Buộc Công ty cổ phần S có nghĩa vụ trả cho anh Đường Dy Kh Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy biển số 63B4-835.23 do Công an huyện Ch, tỉnh Tiền Giang (Nay là Công an tỉnh Đồng Tháp) cấp ngày 22/3/2021 cho anh Đường Dy Kh.

2/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần S.

Buộc anh Đường Dy Kh phải thực hiện nghĩa vụ hoàn trả cho Công ty Cổ phần S số tiền còn lại vốn là 8.720.654 đồng và lãi là 1.692.714 đồng, tổng cộng 9.960.611 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền,

hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3/ Về án phí:

- Anh Đường Dy Kh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 498.040 đồng.
- Công ty Cổ Phần S được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 600.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0008495 ngày 22/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ch, tỉnh Tiền Giang (Nay là Phòng thi hành án dân sự Khu vực 1, tỉnh Đồng Tháp).

4/ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND Khu vực 1 - Đồng Tháp;
- Phòng THADS Khu vực 1-Dồng Tháp;
- Các đương sự:
 - + Công ty cổ phần S;
 - + Anh Đường Dy Kh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉ XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Thị Lệ Thương